

Hạ Hòa, ngày 21 tháng 01 năm 2020

Số:16/2020/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2019/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thùy T**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu 19, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ (Khu 1, xã L cũ).

Bị đơn: Anh **Nguyễn Xuân T**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Khu 19, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ (Khu 1, xã L cũ).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thùy T** và anh **Nguyễn Xuân T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung:** Anh Nguyễn Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Tường V, sinh ngày 04/02/2015, chị Nguyễn Thùy T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

* **Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp:** Chị Nguyễn Thùy T và anh Nguyễn Xuân T xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Nguyễn Thùy T nhận nộp 150.000 đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Hoàn trả lại cho chị T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2017/0002168 ngày 30/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- UBND xã X;
- CCTHADS huyện Hạ Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP-KT.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Đình Chi